

Số: 90/KH-UBND

Trà Cú, ngày 02 tháng 11 năm 2023

KẾ HOẠCH

**Đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức
và người hoạt động không chuyên trách cấp xã
thuộc huyện Trà Cú năm 2023**

Căn cứ Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023 Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Quy định số 124-QĐ-TW ngày 04/10/2023 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị;

Căn cứ Quyết định số 21/2023/QĐ-UBND ngày 11/9/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;

Căn cứ Quyết định số 30/2015/QĐ-UBND ngày 04/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về việc phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập Nhà nước trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;

Căn cứ Công văn số 4409/UBND-NC ngày 28/10/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Công văn số 1723/SNV-CCVC ngày 27/10/2023 của Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Trà Vinh về việc đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức hàng năm;

Căn cứ Quy định số 14/QĐi-HU ngày 28/3/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;

Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú xây dựng Kế hoạch tổ chức đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã năm 2023, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình, tự soi, tự sửa, thấy được ưu điểm để phát huy, hạn chế, khuyết điểm để khắc phục; chủ động phát hiện, ngăn chặn biểu hiện suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá", tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của cán bộ, công chức, viên chức và người hoạt động không chuyên trách.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, tổ chức, cơ quan, đơn vị nhất là người đứng đầu và từng cán bộ, công chức, viên chức và người hoạt động không chuyên trách; bảo đảm trung thực, công tâm, khách quan, công khai, đạt được kết quả thực chất.

- Đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách để làm rõ phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức và người hoạt động không chuyên trách là căn cứ để bố trí, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, nâng ngạch hoặc thăng hạng chức danh nghề nghiệp, quy hoạch, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, biệt phái, khen thưởng, kỷ luật, đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên và thực hiện các chính sách khác đối với cán bộ, công chức, viên chức và người hoạt động không chuyên trách.

2. Yêu cầu

- Tổ chức đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức và người hoạt động không chuyên trách phải đảm bảo công tâm, khách quan, chính xác, không nể nang và hình thức; việc tổ chức đánh giá, xếp loại thực hiện trên cơ sở tự phê bình và phê bình, theo nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai, minh bạch.

- Tổ chức đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý phải dựa vào kết quả hoạt động của cơ quan, đơn vị được giao quản lý, phụ trách. Mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu cơ quan, đơn vị không được cao hơn mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

- Thủ trưởng cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện nghiêm túc các quy định về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức. Tổ chức đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức trước khi đánh giá, phân loại chất lượng đảng viên theo Kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy về kiểm tra, đánh giá chất lượng cơ sở đảng, đảng viên và trước khi thực hiện việc bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm.

II. NGUYÊN TẮC, ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHÍ, TRÌNH TỰ, THỦ TỤC, THẨM QUYỀN VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Nguyên tắc đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức:

- Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; giữ vững sự đoàn kết, thống nhất.

- Bảo đảm khách quan, công bằng, chính xác; không nể nang, trù dập, thiên vị, hình thức; bảo đảm đúng thẩm quyền quản lý, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức.

- Kết hợp chặt chẽ kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, người lao động với đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

- Chú trọng phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, trách nhiệm, phương pháp trong thực hiện nhiệm vụ, nhất là hiệu quả công việc. Gắn trách nhiệm cá nhân với tập thể; gắn kết quả của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý với kết quả của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị. Tăng cường kiểm tra, giám sát, bảo đảm thực hiện thống nhất, đồng bộ trong hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở.

- Việc đánh giá, xếp loại chất lượng phải căn cứ vào chức trách, nhiệm vụ được giao và kết quả thực hiện nhiệm vụ, thể hiện thông qua công việc, sản phẩm cụ thể; đối với cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý phải gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, phụ trách.

- Cán bộ, công chức, viên chức có thời gian công tác trong năm chưa đủ 06 tháng thì không thực hiện việc đánh giá, xếp loại chất lượng nhưng vẫn phải kiểm điểm thời gian công tác trong năm, trừ trường hợp nghỉ chế độ thai sản.

- Cán bộ, công chức, viên chức nghỉ không tham gia công tác theo quy định của pháp luật trong năm từ 03 tháng đến dưới 06 tháng thì vẫn thực hiện đánh giá nhưng không xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Cán bộ, công chức, viên chức nghỉ chế độ thai sản theo quy định của pháp luật thì kết quả xếp loại chất lượng trong năm là kết quả xếp loại chất lượng của thời gian làm việc thực tế của năm đó.

2. Đối tượng đánh giá, xếp loại chất lượng

- Cán bộ, công chức, viên chức quy định tại Luật Cán bộ, công chức năm 2008; Luật Viên chức năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019 (*trừ Công an chính quy cấp xã*).

- Những người hoạt động không chuyên trách cấp xã theo Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

3. Tiêu chí và thẩm quyền đánh giá, xếp loại chất lượng

* *Tiêu chí chung về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức:*

1. Chính trị tư tưởng

a) Chấp hành chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình;

b) Có quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng; kiên định lập trường; không dao động trước mọi khó khăn, thách thức;

c) Đặt lợi ích của Đảng, quốc gia - dân tộc, nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân;

d) Có ý thức nghiên cứu, học tập, vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, nghị quyết, chỉ thị, quyết định và các văn bản của Đảng.

2. Đạo đức, lối sống

a) Không tham ô, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, quan liêu, cơ hội, vụ lợi, hách dịch, cửa quyền; không có biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa;

b) Có lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, trong sáng, giản dị;

c) Có tinh thần đoàn kết, xây dựng cơ quan, tổ chức, đơn vị trong sạch, vững mạnh;

d) Không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi.

3. Tác phong, lễ lối làm việc

a) Có trách nhiệm với công việc; năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, linh hoạt trong thực hiện nhiệm vụ;

b) Phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc;

c) Có tinh thần trách nhiệm và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ;

d) Có thái độ đúng mực và phong cách ứng xử, lễ lối làm việc chuẩn mực, đáp ứng yêu cầu của văn hóa công vụ.

4. Ý thức tổ chức kỷ luật

a) Chấp hành sự phân công của tổ chức;

b) Thực hiện các quy định, quy chế, nội quy của cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi công tác;

c) Thực hiện việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập theo quy định;

d) Báo cáo đầy đủ, trung thực, cung cấp thông tin chính xác, khách quan về những nội dung liên quan đến việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị với cấp trên khi được yêu cầu.

đ) Trách nhiệm nêu gương của bản thân và gia đình; việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; sự tin nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

5. Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong năm

a) Đối với cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý:

Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành; thực hiện chức trách, nhiệm vụ; mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý; khả năng quy tụ, xây dựng đoàn kết nội bộ;

Trách nhiệm trong công việc; tinh thần năng động, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; xử lý những vấn đề khó, phức tạp, nhạy cảm trong thực hiện nhiệm vụ;

Quán triệt, cụ thể hóa và thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tại cơ quan, tổ chức, đơn vị;

Duy trì kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; không để xảy ra các vụ, việc vi phạm kỷ luật, vi phạm pháp luật phải xử lý, tình trạng khiếu nại, tố cáo kéo dài; phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong phạm vi cơ quan, tổ chức, đơn vị;

Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, thanh tra, giám sát, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền; chỉ đạo, thực hiện công tác cải cách hành chính, cải cách chế độ công vụ, công chức tại cơ quan, tổ chức, đơn vị;

Xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động hàng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, phụ trách, trong đó xác định rõ kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể.

b) Đối với công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý:

Kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao; khối lượng, tiến độ, chất lượng thực hiện nhiệm vụ;

Thái độ phục vụ nhân dân, doanh nghiệp đối với những vị trí tiếp xúc trực tiếp hoặc trực tiếp giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp.

Phiếu đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức thực hiện theo mẫu số (01, 02, 03 Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ).

4. Thẩm quyền đánh giá, xếp loại chất lượng

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện đánh giá, xếp loại chất lượng Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, người đứng đầu, cấp Phó người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Đối với Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, cán bộ cấp xã là Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy: Thuộc thẩm quyền đánh giá, xếp loại chất lượng của Ban Thường vụ Huyện ủy (thực hiện theo Kế hoạch của Huyện ủy và hướng dẫn của Ban Tổ chức Huyện ủy).

- Đối với Phó trưởng các Ban hoạt động chuyên trách của Hội đồng nhân dân huyện do Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện đánh giá, xếp loại chất lượng.

- Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng cấp phó và công chức thuộc thẩm quyền sử dụng.

- Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức thuộc thẩm quyền sử dụng.

- Đối với cán bộ, công chức cấp xã còn lại thuộc thẩm quyền đánh giá, xếp loại chất lượng của Ban Thường vụ Đảng ủy, Bí thư Đảng ủy (đối với khối đảng, đoàn thể) và Chủ tịch Ủy ban nhân dân (đối với khối chính quyền).

- Đối với những người hoạt động không chuyên trách cấp xã: Thực hiện theo Khoản 4 Điều 36 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ.

- Đối với viên chức ngành giáo dục và đào tạo: Viên chức không giữ chức vụ do Hiệu trưởng đánh giá, xếp loại chất lượng; đối với Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các trường học thuộc Ủy ban nhân dân huyện do Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Nội vụ) đánh giá, xếp loại chất lượng. Việc đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức ngành giáo dục và công chức Phòng Giáo dục và Đào tạo được thực hiện sau khi kết thúc năm học 2022 - 2023 (*hoàn thành chậm nhất 10 ngày sau khi kết thúc năm học*).

5. Trình tự, thủ tục đánh giá, xếp loại chất lượng

- Trình tự, thủ tục đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ (thực hiện theo Điều 17, Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ).

- Trình tự, thủ tục đánh giá, xếp loại chất lượng công chức (thực hiện theo Điều 18, Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ), riêng đối với Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã thực hiện theo Điều 25 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ.

- Trình tự, thủ tục đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức (thực hiện theo Điều 19, Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ).

- Trình tự, thủ tục đánh giá, xếp loại đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã thực hiện như đối với cán bộ, công chức cấp xã.

* Trong thời gian **05** ngày làm việc, sau khi có kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải thông báo bằng văn bản và công khai kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng cho toàn thể cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức biết, đồng thời gửi hồ sơ kết quả về Phòng Nội vụ để tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền.

6. Thời gian thực hiện:

- Từ ngày 10/11/2023 đến ngày 15/11/2023

Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân huyện; Ban Thường vụ Đảng ủy, Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã,

thị trấn tiến hành tổ chức đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức và người hoạt động không chuyên trách thuộc thẩm quyền. Kết quả báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện huyện (qua Phòng Nội vụ), chậm nhất ngày **20/11/2023**.

** Hồ sơ báo cáo gồm:*

1. Biên bản cuộc họp nhận xét, đánh giá;
2. Phiếu đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách (theo mẫu);
3. Nhận xét của cấp ủy nơi công tác (đối với lãnh đạo, quản lý);
4. Kết luận và thông báo bằng văn bản về kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách của cấp có thẩm quyền;
5. Hồ sơ giải quyết kiến nghị về kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách (nếu có);
6. Danh sách kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức.
7. Các văn bản khác liên quan (nếu có).

- Từ ngày 15/11/2023 đến ngày 20/11/2023:

Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân huyện, cấp Phó các đơn vị sự nghiệp công lập, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn gửi phiếu đánh giá, xếp loại chất lượng của mình (*kèm theo phiếu ý kiến nhận xét, đánh giá của cấp ủy đảng nơi công tác và biên bản họp đánh giá tại đơn vị*) về Phòng Nội vụ để tổng hợp trình cấp thẩm quyền đánh giá, xếp loại chất lượng theo quy định.

- Từ ngày 20/11/2023 đến ngày 25/11/2023:

Phòng Nội vụ tổng hợp các phiếu thuộc thẩm quyền đánh giá, xếp loại chất lượng của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, tổ chức họp và đề xuất mức đánh giá, xếp loại chất lượng theo quy định.

- Từ ngày 25/11/2023 đến ngày 30/11/2023:

Phòng Nội vụ tổng hợp, thông báo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý cho các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn biết.

* Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo, các Trường học thuộc Ủy ban nhân dân huyện tổ chức đánh giá, xếp loại chất lượng công chức, viên chức sau khi kết thúc năm học (hoàn thành chậm nhất 10 ngày sau khi kết thúc năm học).

* **Ghi chú:** Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” trong tổng số cán bộ, công chức, viên chức tại cùng cơ quan, đơn vị và đối với từng nhóm đối tượng có nhiệm vụ tương đồng không quá tỷ lệ

đảng viên được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” *theo quy định của Đảng.*

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Căn cứ Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020, Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023 của Chính phủ và quy định của cơ quan có thẩm quyền, cơ quan, đơn vị sử dụng cán bộ, công chức, viên chức ban hành Quy chế đánh giá cho phù hợp với đặc thù của cơ quan, đơn vị mình. Nội dung Quy chế phải xác định rõ sản phẩm cụ thể gắn với từng vị trí việc làm, tiêu chí đánh giá chất lượng, hiệu quả, thời điểm đánh giá theo quý, tháng hoặc tuần (nếu có); căn cứ để xác định tỉ lệ % mức độ hoàn thành công việc; các tiêu chí thành phần để đánh giá và xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, trong đó có tính đến tỷ lệ khối lượng công việc của cán bộ, công chức, viên chức đã thực hiện so với khối lượng công việc chung của cơ quan, tổ chức, đơn vị; khuyến khích áp dụng công nghệ thông tin để thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, bảo đảm phù hợp với Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 và Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023 của Chính phủ.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn có trách nhiệm triển khai và thực hiện Kế hoạch này đúng quy định.

- Trưởng phòng Nội vụ chủ trì, phối hợp Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện tổng hợp phiếu đánh giá, xếp loại chất lượng của Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, Phó trưởng các Ban hoạt động chuyên trách của Hội đồng nhân dân huyện và trình cấp có thẩm quyền tổ chức đánh giá, xếp loại chất lượng các đối tượng thuộc thẩm quyền theo Quy chế đánh giá cán bộ của Ban Thường vụ Huyện ủy, đồng thời gửi phiếu đánh giá của Chủ tịch Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện (kèm theo hồ sơ) đến Sở Nội vụ trình cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại chất lượng theo quy định.

Quá trình tổ chức thực hiện có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn phản ánh về Ủy ban nhân dân huyện (Phòng Nội vụ) để hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (b/c);
- TT. HU, TT.HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Ban Tổ chức Huyện ủy;
- Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy;
- Thủ trưởng các ngành huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, NC;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Thanh Bình